

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

CHIÊU HỒN  
CHÍ SĨ KINH

Lưu Hành Nội Bộ

In Lại Theo Ấn Bản 1950

HUYỀN MINH THÍNH ĐÀN

Đánh máy lại: **Hồng Lan**  
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**  
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**  
Đóng tập: **H&L eBooker**  
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

CHIÊU HỒN CHÍ SĨ KINH  
Ban cho dân tộc Việt Nam  
Tiên tri Đức Phật Di Lạc  
Lâm trần, Cứu thế, Lập đời  
THƯỢNG NGƯỜN THÁNH ĐỨC

Copyright © 2009 — Huyền Minh Thính Đàn

HUYỀN MINH THÍNH ĐÀN

## CHIÊU HỒN CHÍ SĨ KINH

Đức TRẦN HÙNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG,  
và Đức QUANG TRUNG HOÀNG ĐẾ  
NGUYỄN HUỆ

Vâng lệnh Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG  
ĐẾ Giáng Đàn Cơ truyền Kinh, từ mồng 8 tháng chạp  
năm Kỷ Sửu (1949) đến mồng 7 tháng 2 năm Canh  
Dần (1950).

HUYỀN MINH THÍNH ĐÀN, tọa lạc tại 69  
đường Taberd (Nguyễn Du), thành phố Sài Gòn.  
Phận Sự HIỆP THIÊN ĐÀI tiếp Kinh gồm có:

Pháp đàn: Tuyết Vân Mặc Khách (T.K.A.)

Phò loan: Huệ Tâm (L.T.K.)

Điển ký: Thiện Hóa (L.V.D.)

Hộ đàn: Ngọc Phẩm Hương (L.T.P.)

\*\*\*\*\*

Đàn đêm mồng tám, tháng chạp, năm Kỷ  
Sửu (1949).

ĐỀ TỪ của Đức TRƯỜNG CANH THÁI  
BẠCH

THI:

TRƯỜNG thi lựa chọn đáng tài lành,  
CANH cánh bên lòng nạn chúng sanh;  
THÁI đạo xẻ chia vì thị hiếu,  
BẠCH y chơn lý trọn tâm thành.

Mừng chư sĩ. Ta mở khiếu cho Huệ Tâm và  
cho Đề Từ "CHIÊU HỒN CHÍ SĨ".

PHÚ LỐI VĂN:

*Cơn mặt kiếp, Phật, Ma lộn lạo.*

*Buổi thế tàn, kìa ai là kẻ lo Đạo, giúp Đồi?*

*Hỡi chư Nhu lo cảnh tỉnh thế tục lúc chiều, mời,*

*Lòng mang nặng, dạ ưu tư gánh "Đạo Trời" khi khuya  
sớm.*

*Vì chung đỉnh, vì lợi, danh mà sĩ hiền chộn rộn,*

*Vì cân đai, vì phú quý mà thuyền từ phải bị đảo lộn  
chính nghiêng;*

*Mau mau lo chiếc "Bát Nhã" thuyền,*

*Nương "Đuốc Tuệ" dập tắt lửa phiền, bởi đỉnh chung,  
vì Danh Lợi.*

*Cõi "Hồng Bàng" tự nghìn xưa vẹn toàn,*

*Nhơn với Ngõ,*

*Được phước lành nắm cơ Truyền giáo, mà độ rỗi  
quần linh;*

*Lo cho kham; hầu đền lại chút thâm tình,*

*Cơ vận chuyển nền Giáo Lý của Đạo Trời, cả ngọn,  
nhành qui hiệp.*

*Khương Tử Nha thuận lẽ Trời, sử xanh vẫn còn  
truyền muôn kiếp,*

*Thầy Nhan Uyên yên mạng Trời, sớm rau, chiều cháo,  
mà danh hiền triết còn ghi;*

*Bá Nha hôm nay lại gặp bạn Tử Kỳ,*

*Đồng bạn tri âm, đồng khách cầm kỳ, mà Hóa Công  
sao chẳng tựa?*

*Quân sư nước Việt, Thầy Trời đã chọn lựa,*

*Kỳ hạ ngươn hiệp cùng tài, đức mà nương dựa đến  
Minh Vương;*

*Minh Vương tuyển lựa chí sĩ tại chốn khoa trường,  
Ra gánh vác Đạo Trời, và dựng cột rường thế giới.*

Nền Đại Đồng thành tựu là nhờ bởi Đạo Trời sửa Thế,  
 Mối Gia Phong khá mau chấn chỉnh, chớ nên bê trễ  
 mà phải cảnh điều tàn;  
 Cơ Thái Hòa sửa trị, lập lại cơ nghiệp của  
 Thành Thang,  
 Bước Minh Đức Tân Dân chỉnh lại Cang Thường,  
 là Quốc Hồn, Quốc Túy.  
 Đời đã thế, hỏi ai là anh tài, chí sĩ?  
 Không then thường là giống dòng Hồng Lạc, mà lo câu  
 "Vong Kỳ, Vị Tha";  
 Ánh hoàng hôn che phủ, bóng ác đã xé tà,  
 Sao Hôm chói rạng, **với ánh trăng lòa** giúp cho  
 Đạo Kỳ Ba mau tiến triển.  
 Đạo sửa Đời, dụng "Lý Chơn Truyền" vậy chớ nên  
 xao xuyên,  
 Phật với Ma đôi đảng phân biệt, kéo lặc lăm, khó tròn  
 danh tiết người Tu;  
 Uống công phu mà chẳng thoát khỏi cảnh lao tù,  
 Thân đầy đọa trọn một kiếp phù du, đành ngời than,  
 rồi đứng thờ.  
 Nghiêm Lãng xưa sớm giác ngộ, biết công hầu là  
 nặng nợ,  
 An phận nhàn, lo cày mây, cuộc nguyệt mà chẳng  
 buồn thân cam khổ, nắng mưa chan;  
 Đào Tiềm, tự Uyên Minh, rượu một bầu, vui thú  
 quan san,  
 Xả trần tục, túi thơ nhàn, là Bạch Vân Cư Sĩ.  
 Rượu một bầu, thơ một túi, kìa Thanh Liên Cư Sĩ,  
 Tỉnh rồi say, say rồi tỉnh, vì chẳng có ai là Tri Kỳ,  
 mà làm bạn tương giao;  
 Chẳng lụy thân châu chực bọn phú hào,

Động Đình Hồ qui vị, trót đã lậu Cơ Mâu cho thế tục.  
 Kê Giác Mê hiệp với bóng thiều quang giục thúc,  
 Đường còn xa, ráng lo nong nã cho kịp Thoàn Bát  
 Nhã, đợi người Đạo Đức đưa chèo;  
 Phú thác cho chư Như Sĩ tay lái với dây lèo,  
 Trương buồm Giác, tách sóng Mê, tránh buổi nghiêng  
 nghèo, là Cơ Tận Thế.

\*\*\*\*\*

Đêm mùng 2, tháng Giêng, năm Canh Dần  
 (1949)

Thần chào chư phật sự đàn tiên:

THI:

LÊ dân quá khổ bởi vì đâu?  
 VẤN sĩ ngày nay tự nước tù;  
 DUYỆT sử cho rành, ra giúp nước,  
 Giáng đàn Minh Thính dạy người Tu.

Mừng chư vị, thành tâm tiếp điển Tam Trấn.

Ta xuất ngoại hộ đàn.

Tiếp điển:

THI:

LÝ chánh ban hành vớt kẻ mê,  
 THÁI hòa Nghiêu, Thuấn lệnh Thầy phê;  
 BẠCH y xuất thế, Liên Hòa trở,  
 Chí sĩ ai ôi, bước chóng về.

Ta mừng chư đệ tử; lệnh Từ Phụ cho Tam  
 Trấn chứng đàn và phê Kinh, tiếp điển Bồ Tát:

Tiếp điển:

THI:

NHƯ như không sắc ấy là Tu,  
 LAI đáo đàn tiên giúp sĩ nhu;

*QUAN* hải rười đời *Cam Lộ Thủy*,  
*ÂM* tào đã định cõi phù du.

Bàn đạo có lời mừng cho các đệ tử. Bàn đạo  
 kiếu. Tiếp điển Quan Thánh.

Tiếp điển:

THI:

*QUAN* san *Hồng Lạc* chớ làm chơi,  
*THÁNH* Đế *Huyền Khung* đã định ngôi;  
*ĐẾ* Đạo nhà Nam gìn giữ lại,  
*QUÂN* thần tương hiệp đúng cơ Trời.

Mừng chư thiên mạng. Một pho "Văn học  
 kiệt tác" sẽ giúp cho chí sĩ của giống Tiên Rồng hiểu  
 biết con đường hành động, để duy trì Quốc Túc, Gia  
 Phong. Đời sẽ ngạc nhiên và kính phục; và hơn nữa,  
 sẽ tìm được chủ định trong lúc lịch sử của nhà Nam  
 đi đến một giai đoạn quanh co. Đạo sẽ nhờ Pho Văn  
 Học đó mà tự bào chữa, tự hành cho người đời biết  
 rằng Đạo cũng như Đời, và Đời nào khác chi Đạo? Có  
 khác chăng là về phần hình thức và phương tiện mà  
 thôi. Chí sĩ ôi, Chơn Lý sẽ phải thắng Cường Quyền,  
 đó là lẽ Trời vậy.

Quyển Kinh này sẽ không gọi là Kinh, mà là  
 một Pho Sử Học cho dân tộc Việt Nam, nhan đề là  
 Chiêu Hồn Chí Sĩ, vì còn nhiều chí sĩ phân vân, mơ  
 hồ ở thời Xuân Thu Nguyên Tử này. Chiêu Hồn Chí  
 Sĩ sẽ mãi mãi tồn tại, cũng như là lịch sử của nhà  
 Nam. Ta khuyên phận sự tại đàn ráng thận trọng tiếp  
 Quyển Vô Giá này; đó là một sự cần thiết cho dòng  
 giống Hồng Lạc.

THI:

*CHIÊU HỒN* chí sĩ buổi *Xuân Thu*,

*Người* nước Việt Nam ráng ráng *Tu*;  
*Một* Đạo, *một* Thầy trên vũ trụ,  
*Mới* đem nhân loại thoát lao tù.

\*\*\*\*\*

Đàn đêm mồng 8, tháng Giêng, năm Canh  
 Dần (1949).

Mừng chư thiên mạng; Ta hộ đàn cho Hưng  
 Đạo Vương ban Kinh. Quan Thánh xuất ngoại.

Tiếp điển:

THI:

*HƯNG* lại Quốc Hồn giúp nước non,  
*ĐẠO* Trời bủa khắp cả Càn Khôn;  
*ĐẠI* Nam lộ bóng đời *Nghiêu Thuấn*,  
*VƯƠNG* vị phải đâu kẻ cú lòn?

Mừng chư phận sự.

THI:

*CHIÊU* sĩ, *đãi* hiền *á* chánh vương,  
*HỒN* linh liệt sĩ giữ biên cương,  
*CHÍ* trai phải ráng gìn sông núi,  
*SĨ* khí nghìn xưa xét tận tường.

Đây là hai câu đối:

**Chiêu Hồn Cho Nước Việt, Ra Gánh Đạo,  
 Giúp Đời, Đứng Thời Xuân Thu Nguyên Tử.**

**Chí Sĩ Của Nhà Nam, Đồng Trổ Mặt, Châu  
 Vua, Kịp Ngày Đại Hội Long Hoa.**

THI:

*CHIÊU HỒN* dân tộc khúc quanh co,  
*CHÍ SĨ* Rồng Tiên bước kịp dò,  
*NGUYÊN TỬ* phá tan màn vật chất,  
*XUÂN THU* điển lại đá, vàng so.

Bài "TỰA", Ta nhường lời cho QUANG  
TRUNG NGUYỄN HUỆ.

Tiếp điển:

THI:

QUANG cảnh Âu Châu xáo trộn rồi,  
TRUNG thân, nghĩa sĩ, tám gương soi;  
NGUYỄN Vương cùng Huệ tranh bờ cõi,  
HUỆ với chiến công chẳng đổi đời.

TỰA "CHIÊU HỒN CHÍ SĨ":

Trải bao thuở gông cùm thoát ách,  
Người Việt Nam dậm tách ngàn băng;  
Mũi Cà Mau, ải Nam Quan,  
Quyết đem xương máu chống ngăn kẻ thù.  
Khi lập quốc anh thư nước tiếng,  
Mở cơ đồ Văn Hiến đến nay;  
Nên Độc Lập vừa phôi thai,  
Hát Giang tử tiết, đời nay ai bằng?  
Đời phong kiến tham quan hại nước,  
Tiền Ngô Vương một bước anh hùng;  
Dựng nên một nước hùng cường,  
Tiên Hoàng tiếp nối mở đường Tự Do.

\*\*\*\*\*

Đàn đêm 14, tháng Giêng, năm Canh Dần  
(1949).

THI:

QUAN(G) Công xuất thế buổi Tam Kỳ,  
TRUNG nghĩa ngàn năm sử sách ghi;  
HOÀNG vị lên ngai, cờ Phật giáo.  
ĐỂ truyền nhân loại Đạo Vô Vi.  
Mừng chư phật sự; Ta tiếp "Bài Tựa":

Lẽ suy thanh, cơ đồ nghiêng ngửa,  
Ôi! Văn minh khoa học mà chi?  
Đời không rành lẽ thanh suy,  
Tương tàn, tương sát, chờ khi Thái Hòa.  
Muốn bình trị nhà yên ổn,  
Muốn Tự Do phải tốn máu xương;  
Gây ra chiến cuộc tang thương,  
Cảnh đời tranh đấu, sa trường giết nhau.  
Lấy Khoa Học trau dồi Đạo Đức,  
Dụng Văn Minh phá bức tường Mê;  
Nhơn dân vạn quốc đề huề,  
Tự Do Bình Đẳng, đồng thờ Trời chung.

(Tái đàn)

THI:

HÙNG lại nước nhà buổi hạ ngươn,  
ĐẠO Trời chỉnh đốn cả Càn Khôn;  
VƯƠNG kỳ phơ phát truyền nhân loại,  
Một cảnh đời Nghiêu giữa thế tàn.

Hung Đạo Vương Trần Quốc Tuấn vâng lệnh  
Tù Phụ ban Kinh cho dân tộc Việt Nam. Tĩnh đàn  
nghe...

CHIÊU HỒN CHÍ SĨ

PHÚ LỐI VĂN:

01. Thời **Nguyên Tử**, hai khối tranh giành là Nga  
với Mỹ,  
Dụng Văn Minh, Hóa Học mà tiêu hủy cả nhơn sanh;  
Cuộc điêu linh tàn phá, cả nhân loại phải rùng mình,  
Đời lặn diệt, Đạo ra Đời, ấy là thời **Nguyên Sanh**  
phát triển.

02. Nước Việt Nam trải bao cuộc ngoại xâm, đã từng  
có bốn ngàn năm Văn Hiến,  
Sử rành ghi những chiến công muôn kiếp, với đũa Nam  
Tiến xưa, nay;  
Giành Tự Do, đòi Giải Phóng, ấy là bổn phận chung  
của kẻ làm trai,  
Cờ chiến thắng, nhạc âu ca sẽ vang dậy, rền tai người  
nước Việt.
03. Thái Bình Dương sẽ nhận chìm bao chiến thuyền  
của quân xâm lược,  
Hồn tiền nhân giúp sức với chiến sĩ hôm nay, mà lo  
cuộc bình phục nước non nhà;  
Xác Thanh Niên vùi dập trong cơn binh lửa, can qua;  
Sẽ đem lại cho toàn dân một cảnh Thái Hòa, âu ca,  
lạc nghiệp.
04. Khúc quanh co, hồi quyết liệt đã đến, vậy hỡi ai  
là trang anh tài, tuấn kiệt?  
Mau tiếp tay vào cuộc Cách Mạng Toàn Dân, mà  
chẳng biết đến cõi Văn Minh;  
Đem Đức, Tài mà vừa giúp cho sự thành lập Tòa Đạo  
Đức quần linh,  
Lấy Tôn Chỉ của Đạo Trời dựng truyền độ Nhơn sinh  
trong Vạn Quốc.
05. Thượng lưu hỡi! Con quốc biển, cảnh làm than,  
cả nhân dân đồng đứng dậy, bước ra ngoài  
lợi danh và gấm vóc,  
Mặc hung y, dâm chiến địa, đành lối thề với nghĩa  
tơ tóc, gói chần!

- Đem máu xương đền đáp lại gương anh dũng của  
tiền nhân;  
Thời ly loạn, ai nỡ đành lo cuộc vinh thân, mà an nhàn  
sung sướng!
06. Nước còn nô lệ, người Thượng lưu không có quyền  
ngồi trên ghế cao mà ngắt ngưỡng,  
Phải làm sao (cho) khỏi hổ với gương của Nữ Tướng  
Triệu, Trưng;  
Đoạn quanh co mau hồi tỉnh, mà học lấy việc làm  
ích nước, lợi dân,  
Đồng tiến triển nhớ lân lân, rồi khó kịp bước chân  
với đoàn sĩ tuấn.

\*\*\*\*\*

Đàn đêm 18, tháng 2, năm Canh Dần (1949).

THI:

Đằng Giang nước đỏ hồng,  
Giặc Nguyên máu pha sông;  
Nghìn năm gương anh dũng,  
Hậu tấn khá soi chung.  
Hung Đạo Vương Trần Quốc Tuấn  
(Tiếp Kinh)

07. Trông Vạn Quốc tranh đua, khá bình mắt đứng  
lên, hỡi đoàn hậu tấn,  
Thuyền Việt Nam lèo, lái đồ xiêu, đang trông đợi  
người anh dũng đưa chèo;  
Vượt suối, rừng băng qua chạm bãi, mà trực thẳng  
đến cõi cao siêu,  
Lời kêu gọi mong thức tỉnh đồng bào, dựng dùi dất

*nước non nhà, cho qua cuộc nghiêng nghèo,  
nhận lấp.*

08. *Cờ Cách Mạng đã dựng lên, hỏi người Chí Sĩ, mà  
tấm cũng thường từ bấy lâu ôm ấp,  
Cờ xừng tay, thời thế thuận, mau nhập đoàn, dùng  
Tài, Đức mà bồi đắp lại nước non;  
Chinh gia phong và duy trì lại Quốc Túy, với  
Quốc Hôn,  
Người chỉ liệt oanh với anh tài, mau chường mặt,  
mau gánh vác nhà Nam thời mạt kiếp.*

09. *Cơ Nguyên Tử, vạn quốc đảo điên, cơ hồ đều  
tận diệt.  
Phước Trời ban cho giống dòng Nam Việt, là khởi  
trải qua cảnh khùng khiếp như ai kia;  
Cao Đài Giáo nước Việt Nam nhờ đó, mà lịch sử  
nhân loại được danh bia,  
Hồi tận thế, Đạo Trời ban, sẽ qui lại cả vạn linh  
tâm nhuận cam lồ, đồng qui vào Chánh Đạo.*

10. *Hiện nay đây, nước còn lệ thuộc, kẻ tà tâm lại  
mượn danh Tôn Giáo,  
Khổ cho nhơn sanh còn mê muội, mà tin kẻ lấy danh  
nghĩa Đại Đạo để tạo quyền Đồi;  
Ôi! Trong cuộc điêu linh tàn sát gớm ghê của thời  
Nguyên Tử, Vua Phật sẽ ra đời,  
Đặng trở lại cơ Nguyên Sanh, là buổi Đất, Trời và  
tạo lập.*

11. *Nhìn non nước lệ nô, nhìn đồng loại phân tranh,*

*mà tiền nhân mũi lòng vì tổ quốc,  
Nhìn cảnh cốt nhục tương tàn, ai là người ưu ái,  
mà còn miệt mài lặn lội tước trọng quyền cao!  
Nhìn ngoại xâm, nhìn dị chủng bóc lột và húng hiếp  
đồng bào,  
Nhìn hậu tấn, nhìn trí thức lơ là ngòi cửa rộng, nhà  
cao, rồi nhìn cảnh ngộ đôn đầu của người  
mà vui thích.*

12. *Tuồng lơ láo, trò bù nhìn ngòi cao thật là vô ích,  
Tuồng Thực Dân, phường bán nước, sao còn ngu  
muội, mà mong xiềng xích lại Quốc Dân ta;  
Tuồng muông săn thú tiêu nòi giống, để riêng hưởng  
cuộc xa mã phồn hoa,  
Tuồng ninh hốt, dám đem mồ mả ông cha bán đứng  
cho người phương xa rất nhiều tiền bạc.*

13. *Chiêu HỒN NƯỚC, chiêu khách anh tài mau ra  
xông pha gánh vác,  
CHÍ SĨ nước nhà sao còn thơ thẩn trước cuộc tàn sát  
của kẻ ngoại xâm?  
Sao không đứng lên, không gào thét, phá tan cùm xích  
của bọn ăn dân.  
Mau mau thức giấc mộng làm quan, toan hốt cho đầy  
túi tham, mặc cho kẻ đồng bang đang tranh đấu.*

14. *Óc "đàng phái" mau đẹp một bên, để theo kịp ngọn  
cờ Tự Do đang nung nấu,  
Đẹp lợi quyền riêng, bỏ ra sự tranh quyền, để san cho  
bằng gò xương máu hôm nay;  
Máu toàn dân là nấc thang kiên cố để cho Dân Tộc*



*vững bước trên cảnh đường dài,  
Ôi! Nhà tan, nước mất, hỏi ai là bực trí tài đâu đâu cả!*

\*\*\*\*\*

(Tái Đàn)

THI:

*Đống Đa danh muôn thuở,  
Sĩ Nghị suýt bay đầu;  
Giặc Mãn cong đuôi lưỡi,  
Sự nghiệp để ngàn xưa.*

Ta thế tiếp cho HÙNG ĐẠO VƯƠNG:

15. *Mấy năm qua, dân tộc rên chí liệt giành từ tất  
đất, bàn tay không chống cùng thần công, cao xạ!  
Nơi sa trường người nước Việt chẳng sồn dạ,  
đối cảnh nguy nan;  
Đem khải hoàn bù lại khi dân tộc còn đau khổ,  
lâm than,  
Người lãnh đạo của nước nhà vội chi mà lo sự  
an nhàn nơi lầu cao, cửa rộng!*

16. *Gần đến nơi, thuyền còn mắc phải phong ba,  
gió lộng,  
Vĩ ốc tương tranh, vì màu đảng phái, mà cuộc  
thoát ly còn chưa đứng hoàn toàn;  
Biển rộng, trời cao, đoàn chim Việt sẽ vùng vẫy  
dọc ngang,  
Đem chí cả bồi đắp lại giang san, mới xứng đáng  
là dòng giống của họ Hồng Bàng, với nữ tướng  
ngang tàng là Trưng, Triệu.*

17. *Đứng đứng lên, nên hiểu rằng đời sắp tàn,  
mau tính toán lo liệu,  
Học lấy gương Tổ Tông ngày trước tự "quật  
cường", chẳng cam chịu mãi cảnh lệ nô;  
Giặc gần chạy ra, sao còn ngớ ngẩn trong cảnh  
mơ hồ?  
Chờ chi nữa, phải chăng chờ thời cơ, chờ  
phương tiện?*

THI:

*Cốt nhục tương tàn sẽ xảy ra,  
Nồi da xáo thịt, lệ chan hòa,  
Ai ôi! nhớ lại thời oanh liệt,  
Dòng giống phải đâu riêng của Ta?  
Trịnh, Nguyễn phân tranh hại giống dòng,  
Tương tàn, tương sát lập ranh sông;  
Thời xưa chấm dứt, nay còn lại,  
Một kẻ bơ vơ nhục tổ tông.*

\*\*\*\*\*

Đàn đêm 19, tháng Giêng, năm Canh Dần  
(1949).

Quang Trung Nguyễn Huệ tiếp Kinh:

18. *Kìa cuộc loạn ly, cảnh cốt nhục tương tàn còn  
tìm phương tái diễn,  
Cuộc tranh hùng, người, vật đều xao xuyên, vì  
cuộc tàn sát ở ngay phòng tuyến Trung Hoa;  
Người Việt Nam lo lái, lèo Đại Đạo để chờ Vua Phật,  
đặng gây dựng cảnh Thái Hòa,  
Nguyễn Tử nổ rền, trong nhân loại muôn nhà đều*

thâm hại!

19. Kẻ đứng giữa cảnh tranh hùng Hoa, Mỹ để an ủi  
người chiến bại,  
Dem Tinh Thần Nhân Loại dựng tòa lâu đài Đại Đồng  
Thế Giới, mà chống lại kẻ Vô Thần;  
Lá cờ Huỳnh tượng trưng cho cuộc Tôn Giáo làm Cách  
Mạng bằng Tinh Thần,  
Lấy Nhân, Nghĩa của Đạo Trời đẹp an cảnh xâu xé của  
khách trần, đang tranh giành miếng ăn và chỗ ở.
20. Nội da xáo thịt, người Việt Nam sao chẳng tầm  
phương mà gỡ khổ?  
Đời điêu tàn, thang Tiến Hóa của Đạo Trời rộng mở,  
sao không tìm đường cứu rỗi, lại còn ngồi đó  
thờ than chi?  
Qui củ Đại Đồng là do nước nhỏ bé Việt Nam đem  
tuyên bố sau ngày Đại Hội Tam Kỳ;  
Nhà Truyền Giáo Việt Nam sẽ trương lá cờ Huỳnh, và  
nhân sĩ bốn phương đều giác ngộ, mà quy về  
Đạo Đức.
21. Hỡi Trượng Phu, nước nhà ly loạn, Quốc Hồn còn  
phiêu bạt, cuộc tương tàn chưa chấm dứt,  
Hãy hiệp cùng Đại Đạo, cùng với trang tài, đức mà lo  
tìm đường Trung Đạo dựng hun đúc lại  
Nhân Luân,  
Vì nước, vì dân mà sớm dẹp trò tương tàn, tương sát  
làm hai nước, lụy dân,  
Vì chủ nghĩa Hòa Bình, vì cuộc Cách Mạng Tinh  
Thần mà lo góp mặt với tài danh Đạo Đức.

22. Sóng âm âm, sét nổ rền để phá tan kẻ bạo tàn  
cùng bạo lực,  
Nền Hòa Bình của nhân loại phải nhờ có Thiên Lực  
mới tựu thành;  
Rọi điển quang đẹp phá lẫn điển tuyền của khoa học  
vấn minh,  
Cho vạn vật suôi ánh bình minh, trở khúc Thanh Bình  
như thời **Nguyễn Sanh** Nghiêu Thuấn.
23. Con khói lửa bão bùng, người tài anh phải phòng  
ngừa, khi binh đao khởi bán,  
Lo cho tinh thần đầy đủ để trấn mị tà toan vương vấn  
người tu;  
Phật ra đời, kẻ cường quyền đành mai một ngàn thu,  
**Trời Nam Việt, núi Đông Nam** khởi xướng một  
phương pháp vận trù, làm cho nhân quần  
qui hiệp.
24. Đạo Cao Đài sẽ truyền lan rộng, người không tu  
cam đành tiêu tan một kiếp,  
Khi sấm nổ rền, nhân loại ngọt hơi, kẻ tñ đồ hối tiếc  
vì chậm biết Phật Vương;  
Người Thái Lan, người Tây Tạng cũng đồng sùng bái  
Đức Văn Vương,  
Tìm câu bí quyết, học sách Sanh Trường để tồn nguồn  
Cực Lạc.
25. Thái Dương Thần Nữ trở xoay sự nóng, lạnh để  
phạt người Mỹ, Âu quá ác,  
Lạnh thành nóng cho phường thất đức, để hồi đầu mà  
nhận thức có Thiêng Liêng;

*Khoa Học chưa chi mà muốn giễu cợt với tài phép của  
thần tiên,  
Cho chúng rõ, lo chỉnh đốn lại tinh thần vùi sâu dưới  
mộng triền miên vật chất.*

26. Tượng trưng cho cuộc Cánh Mạng Tinh Thần,  
người Việt Nam trương lá cờ Vạn Quốc,  
Dụng Chơn Truyền đánh thức mộng hồn người  
duy vật xưa nay,  
Nhờ Phật Vương, nền Giáo Lý Chí Tôn mới được  
hùng biện phô bày,  
Người đạo đức nhà Nam có dịp đưa tài, Tổ Tiên cung  
rõ mặt, rõ mày, thỏa dạ.

27. Duy vật biện chứng ôi! Các người sẽ thay nhau  
lần hồi đảo điên mà tan rã,  
Vì cuộc thế tàn, vì Đạo cả đã được Minh Vương đem  
cuộc Thái Hòa cho vạn linh vững dạ đi tìm cảnh  
miên trường;  
Đời hỗn độn, người không tu phải gánh nổi tan nát  
giữa tai ương,  
Mau mau tỉnh, lắng tai nghe Sấm Lệnh báo ảnh Khoa  
Trường nơi góc trời Nam Việt.

\*\*\*\*\*

(Đàn đêm mồng 4, tháng 2, năm Canh Dần 1949).

HƯNG ĐẠO VƯƠNG, Ta tiếp quyển CHIÊU  
HỒN CHÍ SĨ...

28. Cuộc tuần hườn là buổi hạ người, nên Đạo Trời  
qui hiệp,

*Lẽ công bình, cơ tạo hóa, hỏi ai mà xét cho kịp, để an  
lòng vì cảnh ngộ của thời mạt kiếp luân vơi;  
Nhân loại xô xao, vạn quốc đều vật vờ, phiêu dạt như  
chiếc thuyền nan đi tận nẻo xa khơi,  
Đời vật chất, người mê say, đành chìm mất cả Tánh  
Trời, rồi mòn mỏi!!*

29. Kìa cuộc cạnh tranh quá ư tàn bạo, cho nên kỳ  
khai Hội,  
Di Lạc sẽ truyền lời an ủi cho người Chơn Tu  
đưa muối,  
Tắt lửa lòng, tìm cơ thoát khổ, hỏi ai người còn  
đeo đuổi mà đăm đuổi trong làn sóng phồn hoa?  
Đứng mau lên hô to khẩu hiệu Chúng Loại Thái Hòa,  
Trường Long Hội sẽ tuyển chọn anh tài của nước nhà,  
ra truyền phương tiện giải hòa cho nhân loại.

30. Chí Sĩ ôi! Đường Thiên Đạo, bước Khoa Kỳ là lúc  
cường quyền phải chịu tan tành nơi đại hải,  
Người Việt Nam hiểu thời thế, mau tìm Vua Phật để  
vẫy vùng cho thỏa chí hồ hải, bồng tang;  
Người thiện căn được bước đến kịp giờ mở Hội  
Khoa Trạng,  
Tìm Di Lạc để độ an cõi phù ba quá lỗ làng, vì cuộc  
tương tàn trong đất nước.

31. Vận nước kém suy, người tài, đức vơi vàng lo tìm  
phương lược để trấn an dân, nước,  
Kỳ loạn ly, thời tôn đảng tranh giành, yếu thua, mạnh  
được, thì còn đâu người Đại Đức giúp đời;  
Làm sao qua Cơ Huyền Vi thâm diệu của Luật Trời,

Người dị chủng, kẻ tranh quyền phải tôi tã và rã rời  
trong cuộc biến thiên, nổi da xáo thịt.

32. Trò Thiên Mạng đức Huyền Cơ sẽ đoạt được Ấn  
Phù, để chấm dứt mối căm hờn của người  
thù địch,  
Dụng Tâm Truyền vì Vua Đạo mà trấn an dân chúng,  
vì cuộc đời quá ư chênh lệch và khốn cùng;  
Người Chí Nhân là độ dẫn anh hùng cho qua khỏi  
cảnh ngộ lao lung,  
Chờ Thiên Lịnh, đem lực hùng nhập Khoa Trường mà  
trường Cờ Đạo Đức.

33. Lúc tương tàn, tương sát, người Chơn Tu khá giữ  
gìn kẻ giả thù làm mưu chước,  
Để kéo dài trong sự giết giành quyền tước, đối người  
thành thật vì yêu nước mà quên thân;  
Trời rạng đông, đoàn Thiên Mạng được đắc quả,  
thành công,  
Nhờ Đạo Đức thoát cảnh não nùng giữa cuộc  
thư hùng Tà, Chánh.

\*\*\*\*\*

(Tái Đán)

QUANG TRUNG chào chư Thiên Mạng. Ta  
tiếp Kinh...

34: Muốn hòa bình, đoàn Thiên Mạng phải chịu lòn  
vạn linh mà tìm phương thức tỉnh,  
Chỉ cho người rõ lẽ đời tranh cạnh, nhờn tình ấm lạnh,  
hồi tưởng lại cảnh điêu tàn;

Người bơ vơ như chim nọ chiết cành, tẻ đoàn;  
Phận người Tu là hun đúc lại canh ngộ ngang của nòi  
giống Việt Nam ở thời điêu tàn tận thế.

35. Trường Thiên Diễn đổi xây, cuộc phù trầm dâu bể,  
Nước thanh suy theo đường Đạo Đức, chớ nên bê trễ,  
vướng phải tuồng Chú tể Ma Vương;  
Cũng là đường đường hùng cứ một góc Khoa Trường,  
Đời ngộ nhận là Phật Vương, mới lâm đường  
vô trường Tả Đạo.

36. Tài cao, bạc phước đành luy anh linh vì cuộc  
lọc lừa khảo đảo,  
Trọn tâm thành vì Trời, vì Đạo, vì nước nhà lộn lạo, vì  
dân sanh khổ não mà tìm phương yên dân;  
Vì lo tạo cho nhơn sanh một tòa Đạo Đức, Cánh Mạng  
Tĩnh Thần,  
Vì chủ nghĩa Đại Đồng đem hoan lạc cho nhân dân gọi  
nhuần nước Dương Việt Quốc.

37. Tấn, thối cho rành, kìa cuộc loạn ly tạo thành oan  
nghiệt của hàng Duy Vật,  
Quá bạo tàn đem hy sinh cả dân đại khờ chơn thật, làm  
cho vờ vật sanh linh;  
Lấy xương máu của toàn dân dựng một (bức) tường  
chia rẽ vào hố bất bình,  
Và như vậy trường đào thải phân minh, để cho người  
căn cội có Tâm Thành lấp những hố bất bình vì  
đang tranh Tôn Giáo.

38. Cờ đã đến hồi bay Pháo, hồi Thượng lưu sao còn

mơ hồ ngơ ngác?  
 Phật chĩnh Đồi trần tráo, ra ai còn láu táu vì con Pháo  
 xô thành;  
 Kia Ngựa sang, Tướng nọ phải xuất thành,  
 Rồi cơ thẳng thế tung hoành, vững như Vạn Lý  
 Trường Thành, nhờ nơi điển lạnh Thượng Đế.

39. Dem Đạo Trời truyền ra ngoại bang là vai tuồng  
 của Đào Viên Nhị Đế,  
 Chữ Thái Hòa là trường Phổ Tế cho nhơn sanh làm lễ  
 với người hiến kế cho Minh Vương;  
 Dặm "Thầy Tăng" đâu còn hình bóng khi mở Hội khai  
 Trường,  
 Người Chí Sĩ sẽ hả hê với cảnh Thích Trường, với anh tài  
 của bốn phương dự cuộc.

40. Trước là Nhị Đế, còn đây là Tam Thúc,  
 Lửa nung vàng tợ như chuông chiêu giục thúc, tìm  
 người thề thốt, để kịp kỳ Rồng Cọp vui hòa;  
 Rồng mài nanh, Cọp mài vuốt dưới ánh nguyệt san hà,  
 Trường cao thấp nhờ Đuốc Tuệ chói lòa, tìm được Ấn  
 Cha Già sẵn dành từ khi trước.

41. Ấn dặng rồi, đấng huyền cơ mới vận trù cho yên  
 nhà, lợi nước.  
 Nước Cam Lộ múc từ Thiên Trước đem thấm nhuần  
 cho non nước được vui tươi;  
 Xử vẹn mình như tài cao mà mạng bạc là cảnh  
 Nhan Hồi,  
 Thời ly loạn, khó phải Tùy Thời, mới ổn đứng, yên  
 ngồi cho qua thời thế.

42. Còn phải trải qua một cuộc tương tàn thế hệ,  
 Cảnh chiêu tà, đoàn Thiên Phong bẻ trĩ vì còn thân  
 thế ở cuộc hưng vong;  
 Chưa đắc quả, thành danh nơi Tòa Phán Đoán Đại  
 Đồng,  
 Thân bày thuốc nào kém tài, kém sức vẫy vùng, mà sao  
 lạc nẻo tranh hùng ở ngày Long Hoa Hải Hội.

43. Mạng bạc nhờ Đức dày sẽ tận tường ngày giờ  
 Trời mở Tòa Công và Tội,  
 Thọ Chơn Linh nhờ Vua Đạo xuống trần hạch hỏi,  
 cùng độ rồi người căn cội, vị xưa;  
 Thăng lộ đồ tìm Sơn Tự, lóng Tâm Truyền huyền bí  
 nhật thừa,  
 Sẽ rõ ràng tà mị với Minh Vương, người chuông, kẻ  
 ưa, ấy cũng toàn là Duyên Nghiệp.

44. Ve trời giọng hòa lẫn với chuông chiêu nơi Huyền  
 Không Động, giúp Huệ tài anh tuấn kiệt.  
 Tỏ ngọn đuốc Thần Quang, biện phân người hư, kẻ  
 thiệt, tìm cho đúng người Vua của nước Việt  
 chiêu tụ hào kiệt để cứu khổ cho nhơn sanh;  
 Lấy nhơn sanh làm mục phiêu để dung hòa Đồi Đạo bỏ  
 vật chất dùng Tinh Thần,  
 Đờ Vương, tranh bá sẽ thức tỉnh lân lân, cho Chí Sĩ  
 Việt Nam khỏi dở dang giấc mộng trần quyền cao,  
 tước trọng.

\*\*\*\*\*

(Đàn đêm mùng 7, tháng 2, năm Canh Dần  
 1950).

THI:

QUỐC hồn phiêu bạt hỏi người tu,  
TUẤN sĩ còn ai kịp buổi thu?  
ĐẠO cả có Trời ban bố điển,  
VƯƠNG kỳ che mát buổi phù du.  
Tiếp Kinh...

45. Mau mau chơn, lẹ lẹ bước, chớ mơ màng nơi cõi  
phù sinh mà rộn rục ngựa xe võng lộng,  
Thuyền của đấng Phụ Từ đang bị sóng đời, gió lộng,  
còn neo Thuyền để chờ người tâm dũng, trí ngay;  
Tiến thẳng về nơi Đại Hội là Trường Thi kỳ chót của  
Trời khai,  
Chinh đồn Hồn Nước đã lạc loài, Thiện Tâm đã mòn  
sức đường dài, phục hưng nền tinh túy đã phơi  
thai nguồn Đạo Đức.

46. Dân nước loạn biết nhờ ai an ủi, lòng dấy dấy  
chông gai vì bực tức,  
Trời sao đành để cho bạo tàn áp bức, tiểu nhơn lại hơn  
người Thiện Đức, mà nghinh ngang quyền tước,  
cùm xích dân đen,  
Chờ, chờ xem Trường Phán Đoán, luật Công Bình, chớ  
vội chê, khen,  
Ngày tan rã, kìa bọn lọ lem còn chóá mắt vì ánh đèn  
đêm, đã đến thời búa liềm đập vỡ.

47. Hỏi ai là thoát ngục Gia Đình mà xem gánh Nhân  
Quần là công nợ,  
Nghĩa Đồng Bào, tình Chung Tộc, mau hồi tỉnh giấc,  
kìa ngày Long Hồ Hội, chiếc Thuyền còn chờ đợi,

mà chưa vội tách bến vượt trùng ba,  
Thoát mau đi, kìa Trời hôm gần tỏ rạng nhờ **Minh  
Nguyệt chiếu san hà,**  
Vấn vương tình thân quyến, trễ nải ngày Chủng Loại  
Thái Hòa, ôi! còn mơ mộng, nghĩ đến Trời Cha,  
mà ân hận!

48. Gánh Đồng Bào, chớ vì nông nổi quanh co, gay go,  
rời vội thờ than chưa đến hồi trừ vận,  
Tám lòng Trung nên để cho đoàn hậu tấn và sử sách  
của nước nhà phê phán, và Tòa Đại Đồng phán  
đoán mà lập đời Thanh;  
Chí Sĩ ôi! bao nhiêu ngày khổ đau, vì bầu nhiệt huyết  
mà trọn Hy Sanh,  
Ngày hội ngộ với Đấng Cha lành, với đức Quân Minh,  
với bao kẻ tài anh đồng tâm chí.

49. Người thuận Thiên hành đạo mới xứng đáng là  
người Đồng Thịnh Chí Khí,  
Vừa quên mình, vừa lập nền Vong Kỳ, vừa tìm  
phương lập thành chủ nghĩa Vị Nhân Sinh;  
Đại Hội Kỳ Ba, Tân Giáo Lý là "Cơ Sống Chung Triệt  
Đề" sẽ tựu thành,  
Tòa Nhân Loại Đại Đồng sẽ ban hành qui củ lỏng  
trược, tâm thanh, ấy là cơ "Thượng Đức Nguyên  
Sanh Vạn Loại".  
Lý Chơn Truyền còn chờ Chí Sĩ và vạn quốc tài anh,  
Phổ cập khắp thị thành, gầy một Đức Tin để cảm hóa  
nhân sanh, ấy là đặc quả công thành, thiên thu  
nhân hưởng...

(Mất đoạn 50-53)

54. **Chiêu Hồn cho Nước Việt**, bởi cảnh điêu tàn  
 xiêu đổ quá in sâu vào tâm tưởng,  
**Chí Sĩ của Nhà Nam** lo định tinh Tinh Thần mà  
 tìm chân hướng, để dắt dìu người hẹp lượng,  
 cạn suy;  
 Còn u ơ, ngỡ ngẩn trong thời xâu xé, mà Trời thương  
 đồng Nam Việt nên mở cuộc Khoa Kỳ,  
 Long Hồ Hội giữa sóng gió tai nguy, vì những kẻ ỷ lại  
 trí tài, đua tìm đường đi vào cõi diệt.
55. Lệ tợ suối chan hòa, Chí Sĩ chớ động Từ Tâm, hay  
 là quá ư khủng khiếp,  
 Cường với Bạo hai bên nghinh tiếp, rớt lại người Nước  
 Việt được âu ca;  
 Trời định thần giống nòi Trưng Triệu gây dựng cuộc  
 Thái Hòa  
 Nên Vạn Quốc sẽ tìm Chúa Tể san hà của Nước Việt  
 ta, học giải pháp yên nhà, bình chủng loại.
56. "Mưu sự tại nhân, thành sự tại Thiên", chớ xem  
 thường, rồi chung chịu cuộc tan tành thảm bại,  
 Thuận lẽ Trời, có đâu rước sự chiến bại, mà chung  
 cùng kẻ cường lân làm hủy hoại cả năm châu;  
 Lịnh Thiên Đình, Trời hưng phục nhà Châu,  
 Đời Bình Trị, vạn vật khởi đầu học hỏi Đạo Mâu,  
 ngâm câu Thánh Triết.
57. Tường trong đục, thanh suy của nền văn vật Mỹ  
 Âu đã đến ngày hóa kiếp,

- Sóng Phong Trào đã đến hồi quyết hết, mong nhờ ai để  
 chung tiếp cạnh tranh?  
 Khờ dại thay kìa cuộc Vạn Lý Trường Chinh,  
 Người Đông Á đã dựng một bức Vạn Lý Trường  
 Thành ngăn làn Vật Chất Văn Minh để đợi thời  
**Nguyễn Sanh** thuần túy.
58. Nước Đại Đồng đem dập tắt lửa bạo tàn ích kỷ,  
 Gọi nhânh dương, chờ người đồng tâm chí, chiêu mộ  
 anh tài, chí sĩ ở ngày Đại Hội Kỳ Ba;  
 Chí nhân tài, đức ôi! Thuyền chưa lia bến, vì có lịnh  
 của Trời Cha,  
 Còn kêu gọi người Vong Kỳ Vị Tha nêu cờ Đại Đồng  
 Thế Giới, Chủng Loại Thái Hòa, dong ruổi đường  
 xa vạn quốc.
59. Dùng Đức Hạnh để duy trì lại nền nhân luân cơ  
 hồ (đã) tiêu mất,  
 Dụng Tinh Thần làm long lay nền Duy Vật, phá tan  
 tường Vật Chất, chiến tranh;  
 Nghĩ cho kỹ, suy cho thiệt rành, rồi chiêm nghiệm  
 cho phân minh,  
 Trò chuột lắt chớ hợm mình, mãi ôm ấp bã hư danh, sẽ  
 tan tành nơi biển rộng.
60. Chuông cảnh tỉnh đã khua vang, kìa khách tài anh  
 còn vật vờ trong trường xuân mộng,  
 Bừng mắt ra đặng tìm một nguồn Chung Sống cho  
 xán lạn, vinh quang;  
 Lo thực hành nguồn "Sống Chung Triệt Đẽ", thoát  
 khỏi vòng tăm tối, là nhờ ánh sáng Dạ Thần

*Quang,  
Vốn Đuốc Tuệ của Đấng Cha Trời sẽ rọi đường cho  
nhân loại hoàn cầu đặng thoát màn vật chất.*

*61. Con đường Cứu Rỗi cho nhân loại là sự thực hiện  
Tinh Thần Đạo Đức,  
Lấy Nghĩa, Nhân làm chuẩn đích đặng dắt dẫn người  
quá khích trở lại đường Thanh;  
Cho vạn dân biết thờ Trời, kính Phật mà mộ đạo tu  
hành,  
Tạo Âm Chất để làm nền, mới mong xây dựng hoàn  
thành Nhà Chung của nhơn sanh Vạn Quốc.*

HẾT